**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

(*Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT*)

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG .......................**  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC CÔNG NGHỆ, KHỐI LỚP 7**

(Năm học 2023 - 2024)

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp:** ......9...........**; Số học sinh:** .....499..............**; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**:……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:**...........2........; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: ........ Đại học:....1.......; Trên đại học:....1.........

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên:** Tốt:.....2........; Khá:................; Đạt:...............; Chưa đạt:........

**3. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị dạy học | Số lượng | Các bài thí nghiệm/thực hành | Ghi chú |
| ***I. Tranh ảnh*** | | | | |
| 1 | Vai trò của trồng trọt | 03 | Bài 1: Giới thiệu về trồng trọt |  |
| 2 | Một số cây trồng phổ biến | 03 |  |
| 3 | Trồng ngô trong tự nhiên | 03 |  |
| 4 | Trồng hoa trong nhà kính | 03 |  |
| 5 | Nhà trồng cây có hệ thống nước tưới tự động | 03 |  |
| 6 | Một số ngành nghề trồng trọt |  |  |
| 7 | Một số công việc làm đất trồng cây | 03 | Bài 2: Làm đất trồng cây |  |
| 8 | Một số cách bón phân lót | 03 |  |
| 9 | Một số hình thức gieo trồng | 03 | Bài 3: Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng |  |
| 10 | Kĩ thuật chăm sóc cây trồng | 03 |  |
| 11 | Cách sử dụng thuốc hóa học trừ sâu | 03 |  |
| 12 | Một số phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt | 03 | Bài 4: Thu hoạch sản phẩm trồng trọt |  |
| 13 | Một số phương pháp bảo quản sản phẩm trồng trọt | 03 |  |
| 14 | Các phương pháp nhân giống vô tính. | 03 | Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng |  |
| 15 | Các bước trồng rau trong chậu hoặc thùng xốp | 03 | Bài 6: Dự án trồng rau an toàn |  |
| 16 | Các thành phần của rừng | 03 | Bài 7: Giới thiệu về rừng |  |
| 17 | Các loại rừng phổ biến ở Việt Nam | 03 |  |
| 18 | Các bước trồng rừng bằng cây con có bầu và cây con rễ trần | 03 | Bài 8: Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng |  |
| 19 | Các công việc chăm sóc cây rừng | 03 |  |
| 20 | Một số vai trò trong chăn nuôi. | 03 | Bài 9: Giới thiệu về chăn nuôi |  |
| 21 | Một số vật nuôi phổ biến ở Việt Nam | 03 |  |
| 22 | Một số giống vật nuôi đặc trưng theo vùng miền | 03 |  |
| 23 | Phương thức chăn nuôi nông hộ và trang trại. | 03 |  |
| 24 | Ngành nghề trong chăn nuôi | 03 |  |
| 25 | Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi. | 03 | Bài 10: Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi |  |
| 26 | Nuôi dưỡng chăm sóc vật nuôi non. | 03 |  |
| 27 | Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi | 03 | Bài 11: Phòng trị bệnh cho vật nuôi |  |
| 28 | Truồng nuôi gà thịt | 03 | Bài 12: Chăn nuôi gà thịttrong nông hộ |  |
| 29 | Một số thức ăn tự nhiên của gà | 03 |  |
| 30 | Một số giỗng chó, mèo, chim cảnh | 03 | Bài 13: Thực hành lập kế hoạch nuôi vật nuôi trong gia đình |  |
| 31 | Một số vai trò của thủy sản | 03 | Bài 14: Giới thiệu về thủy sản |  |
| 32 | Một số giống thủy sản có giá trị kinh tế | 03 |  |
| 33 | Một số loại ao nuôi cá phổ biến | 03 | Bài 15: Nuôi cá ao |  |
| 34 | Một số giống cá nước ngọt phổ biến ở Việt Nam. | 03 |  |
| 35 | Một số biểu hiện khi cá bị bệnh | 03 |  |
| 35 | Một số loại bể nuôi cá cảnh | 03 | Bài 16: Lập kế hoạch nuôi cá cảnh |  |
| ***II. Video*** | | | | |
| 1 | Video Trồng trọt công nghệ cao | 01 | Bài 1: Giới thiệu về trồng trọt |  |
| 2 | Video Kĩ thuật làm đất trồng | 01 | Bài 2: Làm đất trồng cây |  |
| 3 | Video Kĩ thuật chăm sóc cây trồng | 01 | Bài 3: Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng |  |
| 4 | Video về thu hoạch nông sản | 01 | Bài 4: Thu hoạch sản phẩm trồng trọt |  |
| 5 | Video kĩ thuật nhân giống vô tính | 01 | Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng |  |
| 6 | Video về trồng rau an toàn | 01 | Bài 6: Dự án trồng rau an toàn |  |
| 7 | Video chăn nuôi công nghệ cao | 01 | Bài 9: Giới thiệu về chăn nuôi |  |
| 8 | Video về kĩ thuật chăn nuôi gà thịt | 01 | Bài 12: Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ |  |
| 9 | Video về kĩ thuật chuẩn bị ao nuôi cá | 01 | Bài 15: Nuôi cá ao |  |
| ***III. Thiết bị thực hành*** | | | | |
| 1 | - Dao, kéo, lọ thủy tinh | 03 | Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng |  |
| 2 | - Bình tưới nước, khay đựng đất | 03 |  |
|  | - Chậu nhựa trồng cây chuyên dụng | 03 | Bài 6: Dự án trồng rau an toàn |  |
| 3 | - Dụng cụ trồng và tưới nước | 03 |  |
| 4 | - Nhiệt kế | 03 | Bài 15: Nuôi cá ao |  |
| 5 | - Đĩa sechi | 03 |  |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 | Phòng học bộ môn Công nghệ | 01 |  |  |

**II. Kế hoạch dạy học**

**1. Khung phân bố số tiết cho các nội dung dạy học (phần bổ sung so với CV 5512 của Sở)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Học kì** | **Các chủ đề lớn (phần, chương…, có thể chèn thêm nhiều dòng tuỳ theo nội dung của bộ môn)** | **Lý thuyết** | **Bài tập/luyện tập** | **Thực hành** | **Ôn tập** | **Kiểm tra giữa kì** | **Kiểm tra cuối kì** | **Khác (tăng thời lượng, tiết trả bài, chữa bài …, có thể kẻ thêm nhiều cột nếu cần)** | **Tổng** | **Ghi chú** |
| Học kì 1 |  | 14 | 0 | 1 | 2 | 1 | 1 |  | 17 |  |
| Học kì 2 |  | 10 | 0 | 4 | 2 | 1 | 1 |  | 18 |  |
| Cả năm |  | 24 | 0 | 4 | 4 | 2 | 2 |  | 35 |  |

**2. Phân phối chương trình**

**HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Loại tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Địa điểm** |
| **CHƯƠNG I. TRỒNG TRỌT** | | | | | |  |
| 1 | 1 | Lý thuyết | **Bài 1. Giới thiệu về trồng trọt**  *(Dạy phần I, II)* | 2 | - Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt.  - Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. | Lớp học |
| 2 | 2 | Lý thuyết | **Bài 1. Giới thiệu về trồng trọt**  *(Dạy phần III, IV, V)* | - Nêu đuợc một số phương thức trồng trọt phổ biên.  - Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.  - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghể trong trồng trọt. | Lớp học |
| 3 | 3 | Lý thuyết | **Bài 2. Làm đất trồng cây** | 1 | - Nêu được thành phần và vai trò của đất trồng.  - Trình bày được mục đích và yêu cầu kĩ thuật trong làm đất trồng cây. | Lớp học |
| 4 | 4 | Lý thuyết | **Bài 3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng**  *(Dạy phần I, II)* | 2 | - Trình bày được ý nghĩa, kĩ thuật gieo trồng, và các biện pháp chǎm sóc cho cây trồng.  - Vận dụng được kiến thức vào thực tiễn trồng trọt ở gia đình.  - Có ý thức đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong trồng trọt. | Lớp học |
| 5 | 5 | Lý thuyết | **Bài 3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng**  *(Dạy phần III)* | - Trình bày được ý nghĩa và các biện phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng.  - Vận dụng được kiến thức vào thực tiễn trồng trọt ở gia đình.  - Có ý thức đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong trồng trọt. | Lớp học |
| 6 | 6 | Lý thuyết | **Bài 4. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt** | 1 | - Trình bày được mục đích, yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt.  - Nêu được một số phương pháp phổ biến trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt.  - Vận dụng kiến thức thu hoạch sản phẩm trồng trọt vào thực tiễn.  Hình thành thói quen ăn uống khoa học, hợp lý. | Lớp học |
| 7 | 7 | Ôn tập |  |  |  |  |
| 8 | 8 | Kiểm tra | **Kiểm tra, đánh giá giữa kì I** | 1 | - Kiểm tra, đánh giá những nội dung đã học từ tiết 1 đến tiết 7. | Lớp học |
| 9 | 9 | Lý thuyết | **Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng**  *(Dạy phần I, II)* | 2 | - Trình bày được kĩ thuật nhân giống cây trồng bằng giâm cành. | Lớp học |
| 10 | 10 | Thực hành | **Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng**  *(Dạy phần III)* | 2 | - Thực hiện được việc nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành.  - Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường. | Lớp học |
| 11 | 11 | Dự án | **Chủ đề: Dự án trồng rau an toàn** | 3 | - Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí việc cho trồng một loại rau trong khay hoặc thùng xốp. | Lớp học |
| 12 | 12 | Dự án | **Chủ đề: Dự án trồng rau an toàn** | - Thực hiện được một số công việc trong quy trình trồng rau và chăm sóc rau an toàn.  - Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong và sau quá trình thực hành | Lớp học |
| 13 | 13 | Dự án | **Chủ đề: Dự án trồng rau an toàn** |  |
| 14 | 14 | Lý thuyết | **Bài 7: Giới thiệu về rừng** | 1 | - Trình bày được vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người.  - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nuớc ta. | Lớp học |
| 15 | 15 | Ôn tập | **Ôn tập học kì I** | 1 | - Hệ thống được những kiến thức đã học ở kì I | Lớp học |
| 16 | 16 | Kiểm tra | **Kiểm tra, đánh giá học kì I** | 1 | - Kiểm tra các kiến thức đã học ở học kì I | Lớp học |
| 17 | 17 | Lý thuyết | **Bài 8. Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng**  (*Dạy phần I)* | 2 | - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con.  - Có ý thức trồng, chăm sóc bảo vệ rừng và môi trường sinh thái. | Lớp học |
| 18 | 18 | Lý thuyết | **Bài 8. Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng**  (*Dạy phần II, III)* |  | - Tóm tắt được những công viêc chǎm sóc cây rừng.  - Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng.  - Có ý thức trồng, chăm sóc bảo vệ rừng và môi trường sinh thái. | Lớp học |

**HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Loại tiết** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Địa điểm** |
| **CHƯƠNG III: CHĂN NUÔI** | | | | | |  |
| 19 | 19 | Lý thuyết | **Bài 9: Giới thiệu về chăn nuôi**  *(Dạy phần I, II, III)* | 2 | - Trình bày được vai trò, triển vọng của chǎn nuôi.  - Nhận biết được một số vật nuôi phổ biến, vật nuôi đặc trưng vùng miền ở nước ta.  - Nêu được một số phương thức chǎn nuôi phổ biến ở Việt Nam. | Lớp học |
| 20 | 20 | Lý thuyết | **Bài 9: Giới thiệu về chăn nuôi**  *(Dạy phần IV, V)* | - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghể phổ biến trong chăn nuôi.  - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân về các ngành nghề trong chǎn nuôi.  - Có ý thức bảo vệ môi trường chăn nuôi. | Lớp học |
| 21 | 21 | Lý thuyết | **Bài 10: Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi**  *(Dạy phần I, II)* | 2 | - Nêu được vai trò của viêc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi.  - Trình bày được các công việc cơ bản nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại vật nuôi: Vật nuôi non. | Lớp học |
| 22 | 22 | Lý thuyết | **Bài 10. Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi**  (*Dạy phần III, IV*) | - Trình bày được các công việc cơ bản nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại vật nuôi: Vật nuôi đực giống và vật nuôi cái sinh sản. | Lớp học |
| 23 | 23 | Lý thuyết | **Bài 11: Phòng và trị bệnh cho vật nuôi** | 1 | - Trinh bày được vai trò của việc phòng, trị bệnh cho vật nuôi.  - Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng, trị bệnh cho vật nuôi. | Lớp học |
| 24 | 24 | Lý thuyết | **Chủ đề: Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ**  *(Dạy phần I, II)* | 1 | - Trình bày được kĩ thuật nuôi dưỡng cho gà thịt | Lớp học |
| 25 | 25 | Ôn tập | **Ôn tập giữa kì II** | 2 | - Ôn tập hệ thống kiến thức đã học trong giữa kì II. | Lớp học |
| 26 | 26 | Kiểm tra | **Kiểm tra, đánh giá giữa kì II** | 1 | - Kiểm tra, đánh giá những nội dung đã học từ tiết 19 đến tiết 24 | Lớp học |
| 27 | 27 | Lý thuyết | **Chủ đề: Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ**  *(Dạy phần III, IV, V)* | 2 | - Trình bày được kĩ thuật chǎm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt. | Lớp học |
| 28 | 28 | Thực hành | **Bài 13: Thực hành: Lập kế hoạch nuôi vật nuôi trong gia đình**  *(Dạy phần I, II)* | 2 | - Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại vật nuôi trong gia đình. |  |
| 29 | 29 | Thực hành | **Bài 13: Thực hành: Lập kế hoạch nuôi vật nuôi trong gia đình**  *(Dạy phần III)* | - Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại vật nuôi trong gia đình. | Lớp học |
| **CHƯƠNG IV: THỦY SẢN** | | | | | |  |
| 30 | 30 | Lý thuyết | **Bài 14: Giới thiệu về thủy sản** | 1 | - Trình bày được vai trò của thuỷ sản.  - Nhận biết được một số loài thuỷ sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta.  - Có ý thức bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản và môi trường nuôi thuỷ sản. | Lớp học |
| 31 | 31 | Lý thuyết | **Bài 15: Nuôi cá ao**  *(Dạy phần I,II )* | 1 | - Trình bày được kĩ thuật chuẩn bị ao nuôi cá và chuẩn bi cá giống.  - Trình bày được kĩ thuật chǎm sóc, phòng, trị bệnh cá trong ao nuôi. | Lớp học |
| 32 | 32 | Ôn tập | **Ôn tập cuối học kì II** | 1 | - Hệ thống được những kiến thức đã học ở kì II | Lớp học |
| 33 | 33 | Kiểm tra | **Kiểm tra, đánh giá cuối học kì II** | 1 | - Kiểm tra các kiến thức đã học ở học kì II | Lớp học |
| 34 | 34 | Lý thuyết | **Bài 15: Nuôi cá ao**  *(Dạy phần III,IV )* | 2 | - Trình bày được kĩ thuật thu hoạch cá trong ao nuôi.  - Đo được nhiệt độ và độ trong của nước ao nuôi. | Lớp học |
| 35 | 35 | Thực hành | **Bài 16: Thực hành: Lập kế hoạch nuôi cá cảnh.** | 1 | Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi duỡng và chăm sóc một loai cá cảnh. | Lớp học |

**3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian**  **(1)** | **Thời điểm**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** | **Hình thức**  **(4)** |
| Giữa Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 8 | . - Trình bày vai trò của trồng trọt. Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam.  - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương.  - Kể tên các ngành nghề trong trồng trọt.  - Nêu mục đích và các yêu cầu kĩ thuật của các công việc làm đất.  - Trình bày kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ bệnh cho cây trồng.  - Nêu các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản. Lấy ví dụ tại gia đình và địa phương.  - Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương. | Kiểm tra viết |
| Cuối Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 16 | - Trình bày vai trò của trồng trọt. Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam.  - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương.  - Kể tên các nghành nghề trong trồng trọt.  - Nêu mục đích và các yêu cầu kĩ thuật của các công việc làm đất.  - Trình bày kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ bệnh cho cây trồng.  - Nêu các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản. Lấy ví dụ tại gia đình và địa phương.  - Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương.  - Trình ày vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người.  - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta.  - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con.  - Tóm tắt được những công việc chăm sóc cây rừng.  - Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng.  - Có ý thức trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và môi trường sinh thái.  - Trình bày được vai trò, triển vọng của chăn nuôi.  - Nhận biết được một số vật nuôi phổ biến, vật nuôi đặc trưng vùng miền mở nước ta. | Kiểm tra viết |
| Giữa Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 26 | - Trình bày được đặc điểm của một số ngành nghề trong chăn nuôi.  - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân về các ngành nghề trong chăn nuôi.  - Có ý thức bảo vệ môi trường trong chăn nuôi  - Nêu được vai trò của việc nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi.  - Trình bày được các công việc cơ bản nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại vật nuôi non, vật nuôi đực giống và vật nuôi cái sinh sản.  - Trình bày được vai trò của phòng trị bệnh cho vật nuôi.  - Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi.  - Trình bày được kĩ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt. | Kiểm tra viết |
| Cuối Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 33 | - Trình bày được đặc điểm của một số ngành nghề trong chăn nuôi.  - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân về các ngành nghề trong chăn nuôi.  - Có ý thức bảo vệ môi trường trong chăn nuôi  - Nêu được vai trò của việc nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi.  - Trình bày được các công việc cơ bản nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại vật nuôi non, vật nuôi đực giống và vật nuôi cái sinh sản.  - Trình bày được vai trò của phòng trị bệnh cho vật nuôi.  - Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi.  - Trình bày được kĩ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt.  - Trình bày được vai trò của thủy sản.  - Nhận biết được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta.  - Có ý thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản và môi trường nuôi thủy sản.  - Trình bày được kĩ thuật chuẩn bị ao nuôi cá và chuẩn bị cá giống.  - Trình bày được kĩ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh và thu hoạch | Kiểm tra viêt |

**III. Các nội dung khác (nếu có):**

1. Tham gia các phong trào dạy tốt, học tốt và chuyên đề học tập

2. Dạy chuyên đề theo phân công và lựa chọn

3. Tham gia các hoạt động phục vụ giáo dục khác.

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *…., ngày tháng năm 2023*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |